

ĐỀ ÁN

Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III năm 2024

Phần I SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Về thực trạng cơ cấu chức danh nghề nghiệp

Tính đến thời điểm 15/5/2024, tổng số viên chức của đơn vị là **1.227 người**. Trong đó:

- Chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I: không có;
- Chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II: 278 người, tỷ lệ 22,7%;
- Chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III: 807 người, tỷ lệ 65,8%;
- Chức danh nghề nghiệp viên chức hạng IV: 142 người, tỷ lệ 11,5%.

(Phụ lục I tổng hợp chỉ tiêu kèm theo)

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Thực hiện Hướng dẫn thực hiện việc xét thăng hạng tại Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và hướng dẫn của các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp.

Hiện nay, 100% Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Để đảm bảo quyền lợi, chế độ, chính sách đối với viên chức, đồng thời để thực hiện việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đảm bảo theo quy định và làm cơ sở triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ. Do đó, việc phê duyệt đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III năm 2024 là cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019.

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4. Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

5. Thông tư số 03/2023/TT-BVHTTDL ngày 23/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; hình thức, nội dung và xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa, văn hóa cơ sở, tuyên truyền viên văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh và mỹ thuật;

6. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng lao động thuộc UBND tỉnh quản lý.

Phần II

NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng

Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức hạng IV, đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng từ hạng IV lên hạng III.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

Căn cứ quy định tại khoản 16 Điều 1 của Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, tiêu chuẩn, điều kiện viên chức đăng ký dự xét thăng hạng, cụ thể như sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng. Trường hợp tại thời điểm xét thăng hạng mà Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chưa ban

hành quy định nội dung, chương trình, hình thức, thời gian bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì không phải đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp; viên chức được xét thăng hạng được coi là đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của hạng được xét;

d) Đáp ứng yêu cầu về thời gian công tác tối thiểu giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề theo yêu cầu của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng, trừ trường hợp xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp mà chức danh nghề nghiệp đó theo quy định tại thời điểm xét không có hạng dưới liền kề.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (*không tính thời gian tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP*) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (*nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn*) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III năm 2024, bao gồm:

1. Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

2. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng (*có chứng thực*).

4. Quyết định đánh giá, xếp loại viên chức năm 2023.

5. Các quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp tương đương với ngạch hiện giữ (*làm căn cứ tính thời gian giữ ngạch, chức danh nghề nghiệp*); quyết định lương hiện hưởng.

6. Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐƯỢC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Nội dung

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III.

2. Hình thức

Thẩm định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III.

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;
- b) Viên chức là nữ;
- c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;
- d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);
- đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng có văn bản báo cáo với người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức.

IV. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Trên cơ sở thực trạng tỷ lệ viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng IV trên địa bàn huyện, hiện chiếm tỷ lệ 10,5%, để nâng cao tỷ lệ viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng III tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn, UBND huyện phân bổ **50** chỉ tiêu xét thăng hạng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III năm 2024, cụ thể như sau:

(Phụ lục I tổng hợp chỉ tiêu kèm theo).

V. DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Có **50** viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III năm 2024.

(Có danh sách chi tiết Phụ lục II kèm theo).

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. TRÁCH NHIỆM CỦA PHÒNG NỘI VỤ

1. Có trách nhiệm tham mưu, giúp Chủ tịch UBND huyện, Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III năm 2024 thực hiện các quy trình tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đảm bảo công khai, khách quan, chặt chẽ và đúng quy định của pháp luật.

2. Tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ sau :

a) Thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập từ hạng IV lên hạng III năm 2024: dự kiến gồm 05 thành viên, cụ thể:

- 01 Lãnh đạo UBND huyện - Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng;
- 01 Lãnh đạo phòng Nội vụ - Phó Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng;
- 01 Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên;
- 01 Lãnh đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông - Ủy viên;
- 01 Công chức phòng Nội vụ - Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

b) Trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định công nhận kết quả kỳ xét thăng hạng;

c) Báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ về kết quả xét thăng hạng.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN (NẾU CÓ)

1. Phối hợp tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024.

2. Thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng phân công.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian: dự kiến trong năm 2024 (*sau khi đề án được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt*).

2. Địa điểm: tại phòng họp trụ sở UBND huyện.

Trên đây là Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024 của UBND huyện Văn Quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Q. CT, PCT UBND huyện;
- Các phòng: Nội vụ, GD&ĐT;
- Lưu: VT.

Q. CHỦ TỊCH

Hứa Phong Lan

